



Ký bởi: Sở Công thương (M)
Thời gian ký: 29/09/2026 09:57:22

Phụ lục 3: DANH SÁCH

Người điều khiển, người áp tải phương tiện vận chuyển hàng hóa nguy hiểm của

Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải Hoàng Ngân

(Kèm theo Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm số: 4573/GP-SCT ngày 29/9/2026 của Sở Công Thương tỉnh Hưng Yên)

1. Danh sách người điều khiển phương tiện

STT	Họ và tên	Số CCCD	Giấy phép lái xe, hạng Giấy phép lái xe	Số giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn an toàn hàng hóa nguy hiểm	Ghi chú
1	Trương Ánh Dương	033083015969	- Hạng D2 - Số: 330105003519 (thời hạn 29/04/2031)	Số: 340197.0042649/CHNH - Ngày cấp: 01/04/2026 - Thời hạn: 01/04/2028	
2	Đặng Hồng Quân	033084014227	- Hạng: C - Số: 330117005860 (thời hạn: 01/08/2031)	Số: 03014.HN26/VCHNH - Ngày cấp: 01/04/2026 - Thời hạn: 01/04/2028	
3	Chu Văn Tiền	033091003544	- Hạng: D, FC - Số: 330105005346 (thời hạn 01/03/2027)	Số: 15014.HN26/VCHNH - Ngày cấp: 01/04/2026 - Thời hạn: 01/04/2028	
4	Lưu Đức Hùng	033094002711	- Hạng C - Số: 330133028832 (thời hạn 26/01/2029)	Số: 12014.HN26/VCHNH - Ngày cấp: 01/04/2026 - Thời hạn: 01/04/2028	
5	Hoàng Văn Tuyến	033084016328	- Hạng CE - Số: 330113005361 (thời hạn 27/02/2030)	Số: 09014.HN26/VCHNH - Ngày cấp: 01/04/2026 - Thời hạn: 01/04/2028	
6	Đặng Việt Ánh	033088014106	- Hạng C - Số: 310160838451 (thời hạn 10/09/2031)	Số: 16014.HN26/VCHNH - Ngày cấp: 01/04/2026 - Thời hạn: 01/04/2028	
7	Vũ Văn Hưng	034090013307	- Hạng C - Số: 300123669123 (thời hạn 08/05/2030)	Số: 06014.HN26/VCHNH - Ngày cấp: 01/04/2026 - Thời hạn: 01/04/2028	
8	Trịnh Văn Tĩnh	033085015796	- Hạng C - Số: 330084005069 (thời hạn 25/05/2031)	Số: 08014.HN26/VCHNH - Ngày cấp: 01/04/2026 - Thời hạn: 01/04/2028	
9	Trịnh Văn Tư	033091002720	- Hạng C - Số: 270135005070 (thời hạn 11/05/2028)	Số: 13014.HN26/VCHNH - Ngày cấp: 01/04/2026 - Thời hạn: 01/04/2028	
10	Nguyễn Văn Tú	033088006507	- Hạng C - Số: 330117005275 (thời hạn 21/05/2031)	Số: 10014.HN26/VCHNH - Ngày cấp: 01/04/2026 - Thời hạn: 01/04/2028	
11	Vũ Hữu Thắng	033089012014	- Hạng C - Số: 330213012597 (thời hạn 29/11/2026)	Số: 11014.HN26/VCHNH - Ngày cấp: 01/04/2026 - Thời hạn: 01/04/2028	
12	Đặng Văn Trường	033073003654	- Hạng C - Số: 330055001238 (thời hạn 25/10/2028)	Số: 01014.HN26/VCHNH - Ngày cấp: 01/04/2026 - Thời hạn: 01/04/2028	

STT	Họ và tên	Số CCCD	Giấy phép lái xe, hạng Giấy phép lái xe	Số giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn an toàn hàng hóa nguy hiểm	Ghi chú
13	Đặng Văn Huân	033088012524	- Hạng CE - Số: 330106001035 (thời hạn 19/06/2031)	Số: 02014.HN26/VCHNH - Ngày cấp: 01/04/2026 - Thời hạn: 01/04/2028	
14	Nguyễn Văn Luân	033095001289	- Hạng CE - Số: 330145011642 (thời hạn 07/08/2031)	Số: 05014.HN26/VCHNH - Ngày cấp: 01/04/2026 - Thời hạn: 01/04/2028	
15	Nguyễn Đức Kiên	033090002952	- Hạng A1, FC - Số: 330129012377 (thời hạn 03/01/2028)	Số: 07014.HN26/VCHNH - Ngày cấp: 01/04/2026 - Thời hạn: 01/04/2028	

2. Danh sách người áp tải phương tiện

STT	Họ và tên	Số CCCD	Số giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn an toàn hàng hóa nguy hiểm	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Tùng	030089002825	Số: 145/VC/2025/HT Ngày cấp: 13/03/2025 Thời hạn: 12/03/2027	Công nhân áp tải hàng hoá của Công ty TNHH Hóa Chất và Môi Trường Aureole Mitani – Chi nhánh Hải Dương. (Theo phụ lục hợp đồng Số 012026/PLHĐNATVC/HN- MITANI)
2	Nguyễn Huy Thắng	030089020788	Số: 144/VC/2025/HT Ngày cấp: 13/03/2025 Thời hạn: 12/03/2027	Công nhân áp tải hàng hoá của Công ty TNHH Hóa Chất và Môi Trường Aureole Mitani – Chi nhánh Hải Dương. (Theo phụ lục hợp đồng Số 012026/PLHĐNATVC/HN- MITANI)
3	Vũ Đình Chiến	030090010503	Số: 142/VC/2025/HT Ngày cấp: 13/03/2025 Thời hạn: 12/03/2027	Công nhân áp tải hàng hoá của Công ty TNHH Hóa Chất và Môi Trường Aureole Mitani – Chi nhánh Hải Dương. (Theo phụ lục hợp đồng Số 012026/PLHĐNATVC/HN- MITANI)

4	Nguyễn Văn Hà	030088003262	Số: 141/VC/2025/HT Ngày cấp: 13/03/2025 Thời hạn: 12/03/2027	Công nhân áp tải hàng hoá của Công ty TNHH Hóa Chất và Môi Trường Aureole Mitani – Chi nhánh Hải Dương. (Theo phụ lục hợp đồng Số 012026/PLHĐNATVC/HN-MITANI)
5	Đoàn Văn Vinh	030082021689	Số: 140/VC/2025/HT Ngày cấp: 13/03/2025 Thời hạn: 12/03/2027	Công nhân áp tải hàng hoá của Công ty TNHH Hóa Chất và Môi Trường Aureole Mitani – Chi nhánh Hải Dương. (Theo phụ lục hợp đồng Số 012026/PLHĐNATVC/HN-MITANI)
6	Nguyễn Hữu Hào	030079011744	Số: 147/VC/2025/HT Ngày cấp: 13/03/2025 Thời hạn: 12/03/2027	Công nhân áp tải hàng hoá của Công ty TNHH Hóa Chất và Môi Trường Aureole Mitani – Chi nhánh Hải Dương. (Theo phụ lục hợp đồng Số 012026/PLHĐNATVC/HN-MITANI)
7	Đặng Văn Khương	030088004223	Số: 148/VC/2025/HT Ngày cấp: 13/03/2025 Thời hạn: 12/03/2027	Công nhân áp tải hàng hoá của Công ty TNHH Hóa Chất và Môi Trường Aureole Mitani – Chi nhánh Hải Dương. (Theo phụ lục hợp đồng Số 012026/PLHĐNATVC/HN-MITANI)
8	Nguyễn Văn Hồng	030083007030	Số: 149/VC/2025/HT Ngày cấp: 13/03/2025 Thời hạn: 12/03/2027	Công nhân áp tải hàng hoá của Công ty TNHH Hóa Chất và Môi Trường Aureole Mitani – Chi nhánh Hải Dương. (Theo phụ lục hợp đồng Số 012026/PLHĐNATVC/HN-MITANI)
9	Nguyễn Quốc Vương	033084012840	Số: 91/7. /VCHH Ngày cấp: 12/06/2025 Thời hạn: 12/06/2027	Công nhân áp tải hàng hoá của Công ty TNHH Điện Tử Naret (theo hợp đồng vận chuyển hàng hoá bằng ô tô số 2512NR-HN)
10	Nguyễn Văn Tá	033084015436	Số: 91/8. /VCHH Ngày cấp: 12/06/2025 Thời hạn: 12/06/2027	Công nhân áp tải hàng hoá của Công ty TNHH Điện Tử Naret (theo hợp đồng vận chuyển hàng hoá bằng ô tô số 2512NR-HN)
11	Nguyễn Công Tuệ	033090012815	Số: 91/9. /VCHH Ngày cấp: 12/06/2025 Thời hạn: 12/06/2027	Công nhân áp tải hàng hoá của Công ty TNHH Điện Tử Naret (theo hợp đồng vận chuyển hàng hoá bằng ô tô

				số 2512NR-HN)
12	Nguyễn Minh Hoàng	033200000565	Số: 91/12. /VCHH Ngày cấp: 12/06/2025 Thời hạn: 12/06/2027	Công nhân áp tải hàng hoá của Công ty TNHH Điện Tử Naret (theo hợp đồng vận chuyển hàng hoá bằng ô tô số 2512NR-HN)
13	Bùi Văn Hường	033090003949	Số: 91/10. /VCHH Ngày cấp: 12/06/2025 Thời hạn: 12/06/2027	Công nhân áp tải hàng hoá của Công ty TNHH Điện Tử Naret (theo hợp đồng vận chuyển hàng hoá bằng ô tô số 2512NR-HN)